

Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ

N, ngày 02 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trương Mỹ T**, sinh năm 1983

Địa chỉ thường trú: 18 hẻm 2 Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận N, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: 304/10 Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Duy K**, sinh năm 1982

Địa chỉ: 18 hẻm 2 Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Mỹ T và ông Phạm Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Mỹ T và ông Phạm Duy K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Phạm Phương V (nữ), sinh ngày 29/12/2008 và Phạm Nguyên K (nam), sinh ngày 21/10/2014. Ông bà thống nhất giao hai con cho bà Trương Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Phạm Duy K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho ông Phạm Duy K không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trương Mỹ T và ông Phạm Duy K mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), bà T tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông K, căn trừ vào 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0000904 ngày 04/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thì bà T còn được nhận lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. N;
- THADS Q. N;
- UBND P.Xuân Khánh,
Q.N, TP.Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Quân